

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**LÊ THÀNH PHONG**

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC XÁC  
ĐỊNH TRỊ GIÁ TÍNH THUẾ HÀNG NHẬP KHẨU  
THEO HIỆP ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN GATT/WTO**

**LUẬN VĂN THẠC SỸ KINH TẾ**

**Chuyên ngành: Quản lý kinh tế**

**Thái Nguyên, 2012**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**LÊ THÀNH PHONG**

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC XÁC  
ĐỊNH TRỊ GIÁ TÍNH THUẾ HÀNG NHẬP KHẨU THEO  
HIỆP ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN GATT/WTO**

**Chuyên ngành: Quản lý kinh tế**

**Mã số: 60.34.10**

**LUẬN VĂN THẠC SỸ KINH TẾ**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. TRẦN ĐÌNH TUẤN**

**Thái Nguyên, 2012**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan: Bản luận văn tốt nghiệp này là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi, được thực hiện dưới sự hướng dẫn khoa học của Tiến sĩ **Trần Đình Tuấn**.

Các số liệu và những kết quả trong luận văn là trung thực, các đánh giá, kiến nghị đưa ra xuất phát từ thực tiễn và kinh nghiệm, chưa từng được bao yê môt hoc yì nào . Mọi trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Tôi xin khẳng định về sự trung thực của lời cam kết trên./.

*Thái Nguyên, tháng 10 năm 2012*

**Tác giả luận văn**

*Lê Thành Phong*

## LỜI CẢM ƠN

Trước hết tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu , phòng Quản lý đào tạo sau đại học cùng tập thể giảng viên trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh , Đại học Thái Nguyên đã trang bị cho tôi những kiến thức cơ bản để tôi hoàn thành nhiệm vụ học tập của mình.

Đặc biệt, để hoàn thành luận văn thạc sĩ này , tôi đã được sự chỉ bảo tận tình của Tiến sỹ Trần Đình Tuấn. Xin gửi tới Tiến sỹ Trần Đình Tuấn lời cảm ơn trân trọng nhất.

Tôi cũng xin chân thành cảm ơn Ban lãnh đạo và cán bộ của Tông cục Hải quan đã giúp đỡ và tạo điều kiện cho tôi trong việc thu thập số liệu để thực hiện nghiên cứu luận văn thạc sĩ.

Cuối cùng, tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn sâu sắc tới bạn bè, đồng nghiệp, gia đình đã giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và thực hiện luận văn thạc sĩ.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

*Thái Nguyên, tháng 10 năm 2012*

**Tác giả luận văn**

***Lê Thành Phong***

## MỤC LỤC

<b>LỜI CAM ĐOAN</b>	<b>i</b>
<b>LỜI CẢM ƠN</b>	<b>ii</b>
<b>DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU</b>	<b>viii</b>
<b>DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ</b>	<b>ix</b>
<b>MỞ ĐẦU</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu đề tài	2
2.1. Mục tiêu chung	2
2.2. Mục tiêu cụ thể	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
3.1. Đối tượng nghiên cứu	3
3.2. Phạm vi nghiên cứu	3
3.2.1. Phạm vi về thời gian nghiên cứu	3
3.2.2. Phạm vi về không gian nghiên cứu	3
3.2.3. Phạm vi về nội dung nghiên cứu	3
4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của Luận văn	4
5. Kết cấu Luận văn	4
<b>Chương 1: NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA HIỆP ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN GATT/WTO VÀ QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở VIỆT NAM</b>	<b>5</b>
<b>1.1. NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA HIỆP ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN GATT/WTO</b>	<b>5</b>
1.1.1. Lịch sử hình thành Hiệp định Trị giá hải quan GATT/WTO	5
1.1.2. Các nguyên tắc chung của Hiệp định Trị giá hải quan GATT/WTO	7
1.1.3. Kết cấu của Hiệp định Trị giá hải quan	7
1.1.4. Các phương pháp xác định trị giá theo Hiệp định Trị giá hải quan	10
1.1.4.1. Phương pháp trị giá giao dịch của hàng hoá nhập khẩu	11
1.1.4.2. Phương pháp trị giá giao dịch của hàng hoá giống hệt	13
1.1.4.3. Phương pháp trị giá giao dịch của hàng hoá tương tự	13
1.1.4.4. Phương pháp trị giá khâu trừ	14
1.1.4.5. Phương pháp trị giá tính toán	15
1.1.4.6. Phương pháp dự phòng (hay còn gọi là phương pháp suy luận)	15
1.1.5. Những điều kiện cơ bản để thực hiện Hiệp định Trị giá Hải quan	16
1.1.5.1. Yêu cầu về hệ thống văn bản pháp luật	17
1.1.5.2. Yêu cầu về cơ chế giám sát việc thực hiện Hiệp định	18

1.1.5.3. Yêu cầu đối với việc xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc xác định trị giá hải quan	<b>19</b>
1.1.5.4. Yêu cầu đối với hệ thống kế toán	<b>20</b>
<b>1.2. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN Ở VIỆT NAM</b>	<b>21</b>
1.2.1. Giai đoạn chuẩn bị thực hiện Hiệp định (1997-2003)	<b>21</b>
1.2.1.1. Công tác nghiên cứu nội dung Hiệp định Trị giá hải quan	<b>21</b>
1.2.1.2. Những thay đổi của hệ thống văn bản pháp quy trong quá trình chuẩn bị thực hiện Hiệp định Trị giá hải quan	<b>25</b>
1.2.2. Giai đoạn thực hiện thí điểm Hiệp định Trị giá hải quan (2004-2005)	<b>26</b>
1.2.2.1. Mục tiêu của giai đoạn thực hiện thí điểm	<b>26</b>
1.2.2.2. Sự thay đổi của hệ thống văn bản pháp quy nhằm đáp ứng cho việc thực hiện thí điểm Hiệp định Trị giá hải quan	<b>27</b>
1.2.3. Giai đoạn thực hiện đầy đủ Hiệp định (từ 2006 - 2011)	<b>28</b>
1.2.3.1. Các vấn đề cơ bản khi thực hiện đầy đủ Hiệp định Trị giá hải quan	<b>28</b>
1.2.3.2. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy phục vụ cho công tác xác định trị giá tính thuế hàng nhập khẩu từ 2006 đến nay	<b>29</b>
<b>1.3. MỘT SỐ THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN KHI TRIỂN KHAI KHI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN TẠI VIỆT NAM</b>	<b>31</b>
1.3.1. Những thuận lợi khi thực hiện Hiệp định trị giá hải quan ở Việt Nam	<b>31</b>
1.3.2. Những khó khăn khi thực hiện Hiệp định Trị giá hải quan ở Việt Nam	<b>32</b>
<b>1.4. KINH NGHIỆM CỦA HẢI QUAN MỘT SỐ NƯỚC ĐÃ TRIỂN KHAI THÀNH CÔNG HIỆP ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN</b>	<b>33</b>
1.4.1. Kinh nghiệm của Hải quan Hoa Kỳ	<b>33</b>
1.4.2. Kinh nghiệm của Hải quan New Zealand	<b>36</b>
1.4.3. Kinh nghiệm của Hải quan Nhật Bản	<b>38</b>
1.4.4. Kinh nghiệm của Hải quan Thái Lan	<b>39</b>
1.4.5. Kinh nghiệm của Hải quan Indonesia	<b>40</b>
1.4.6. Khuyến nghị của Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO) trong việc chống gian lận qua khai báo trị giá tính thuế	<b>41</b>
<b>Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI</b>	<b>44</b>
<b>2.1. CÂU HỎI NGHIÊN CỨU</b>	<b>44</b>
<b>2.2. CÁC PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU CỤ THỂ</b>	<b>44</b>
2.2.1. Phương pháp lüân	<b>44</b>
2.2.2. Phương pháp thu thập thông tin	<b>44</b>
2.2.3. Phương pháp xử lý thông tin	<b>45</b>
2.2.4. Phương pháp phân tích thông tin	<b>45</b>
2.2.4.1. Phương pháp so sánh	<b>45</b>

2.2.4.2. Phương pháp thống kê mô tả	45
2.2.5. Phương pháp chuyên gia	45
2.2.6. Phương pháp tính thuế hàng nhập khẩu thực hiện theo Hiệp định Tri giá hải quan	46
2.2.6.1. Phương pháp thu thập cơ sở dữ liệu phục vụ mục đích xác định trị giá tính thuế hàng nhập khẩu	46
2.2.6.2. Quy trình tổ chức tham vấn	47
2.2.6.3. Các phương pháp xác định trị giá tính thuế	47
2.2.6.4. Căn cứ xác định thuế suất của hàng nhập khẩu	47
2.2.6.5. Phương pháp tính thuế hàng nhập khẩu	47
<b>2.3. HỆ THỐNG CHỈ TIÊU NGHIÊN CỨU</b>	47
2.3.1. Nhóm chỉ tiêu phản ánh tình hình bộ máy quản lý của Tổng Cục Hải quan	47
2.3.2. Nhóm chỉ tiêu về công tác xác định trị giá tính thuế hàng nhập khẩu	48
<b>Chương 3: ĐẶC ĐIỂM ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU</b>	50
<b>3.1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ TỔNG CỤC HẢI QUAN</b>	50
3.1.1. Quá trình hình thành Tổng cục Hải quan	50
3.1.2. Chức năng, nhiệm vụ của Tổng cục Hải quan	50
3.1.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy cơ quan Tổng cục Hải quan	52
3.1.3.1. Bộ máy cơ quan Tổng cục Hải quan ở cấp Trung ương	52
3.1.3.2. Bộ máy cơ quan Cục Hải quan ở cấp địa phương	53
3.1.4. Chức năng nhiệm vụ của Cục Hải quan các địa phương	55
<b>3.2. GIỚI THIỆU VỀ CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA CỤC THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU – THUỘC TỔNG CỤC HẢI QUAN</b>	55
3.2.1. Nhiệm vụ của Cục Thuế xuất nhập khẩu	55
3.2.2. Tổ chức bộ máy của Cục Thuế xuất nhập khẩu	56
<b>3.3. GIỚI THIỆU VỀ CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA PHÒNG TRỊ GIÁ – THUỘC CỤC THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU</b>	57
3.3.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Phòng Trị giá tính thuế	57
3.3.2. Chức năng nhiệm vụ của Phòng Trị giá tính thuế	58
<b>3.4. GIỚI THIỆU VỀ BỘ MÁY XÁC ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN TẠI CỤC HẢI QUAN ĐỊA PHƯƠNG</b>	58
3.4.1. Tại cấp Cục Hải quan	58
3.4.2. Tại Cấp Chi cục Hải quan	59
<b>Chương 4: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN</b>	61
<b>4.1. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC XÁC ĐỊNH TRỊ GIÁ TÍNH THUẾ HÀNG NHẬP KHẨU THEO HIỆP ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN GIAI ĐOẠN 2006 - 2011</b>	61
4.1.1. Cơ sở pháp lý của việc xác định trị giá tính thuế hàng nhập khẩu	62

4.1.1.1. Nghị định 40/2007/NĐ-CP ngày 16/3/2007 của Chính phủ	<b>62</b>
4.1.1.2. Luật Hải quan	<b>62</b>
4.1.1.3. Luật Thuế xuất khẩu thuế XNK số 45/2005/QH11 ngày 14/6/2005	<b>62</b>
4.1.1.4. Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006	<b>64</b>
4.1.1.5. Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ	<b>65</b>
4.1.1.6. Thông tư 194/2010/TT-BTC ngày 6/12/2010 của Bộ Tài chính	<b>66</b>
4.1.2. Kết quả của công tác xác định trị giá tính thuế qua các giai đoạn triển khai thực hiện Hiệp định Trị giá hải quan ở Việt Nam	<b>66</b>
4.1.2.1. Giai đoạn từ 2003 về trước	<b>67</b>
4.1.2.2. Giai đoạn 2004 - 2005	<b>69</b>
4.1.2.3. Giai đoạn 2006-2011	<b>71</b>
4.1.3. Một số biện pháp cơ bản đang sử dụng trong công tác xác định trị giá tính thuế hàng nhập khẩu	<b>77</b>
4.1.3.1. Kiểm tra trị khai báo tại thời điểm làm thủ tục hải quan	<b>77</b>
4.1.3.2. Tham vấn xác định trị giá tính thuế	<b>80</b>
4.1.3.3. Kiểm tra sau thông quan	<b>87</b>
4.1.3.4. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác xác định trị giá tính thuế	<b>90</b>
4.1.3.5. Công tác chống buôn lậu	<b>95</b>
<b>4.2. CÁC HÌNH THỨC GIAN LẬN VÀ NHỮNG KHÓ KHĂN TRONG VIỆC XÁC ĐỊNH TRỊ GIÁ TÍNH THUẾ HÀNG NHẬP KHẨU HIỆN NAY</b>	<b>96</b>
4.2.1. Đánh giá các phương thức gian lận trị giá hàng nhập khẩu hiện nay	<b>96</b>
4.2.2. Nhận xét về những thuận lợi và thách thức trong việc nâng cao hiệu quả công tác xác định trị giá tính thuế	<b>99</b>
4.2.2.1. Về mặt thuận lợi	<b>99</b>
4.2.2.2. Những khó khăn thách thức	<b>100</b>
<b>4.3. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA CÔNG TÁC XÁC ĐỊNH TRỊ GIÁ TÍNH THUẾ HÀNG NHẬP KHẨU THEO HIỆP ĐỊNH TRỊ GIÁ HẢI QUAN</b>	<b>101</b>
4.3.1. Quan điểm và phương hướng nâng cao hiệu quả xác định trị giá hải quan theo Hiệp định Trị giá hải quan trong giai đoạn tới	<b>101</b>
4.3.1.1. Quan điểm chủ đạo	<b>101</b>
4.3.1.2. Phương hướng thực hiện	<b>102</b>
4.3.2. Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả xác định trị giá hải quan theo Hiệp định Trị giá hải quan	<b>103</b>
4.3.2.1. Nhóm giải pháp ở cấp Nhà nước	<b>103</b>
4.3.2.2. Nhóm giải pháp do ngành Hải quan triển khai thực hiện	<b>111</b>
<b>KẾT LUẬN</b>	<b>127</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	<b>129</b>

## **DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

<b>Chữ viết tắt</b>	<b>Nguyên nghĩa</b>
ASEAN	Tổ chức các nước Đông Nam Á
CEPT	Hiệp định về ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung của Tổ chức các nước Đông Nam Á
GAAP	Nguyên tắc kế toán chung được chấp thuận
GATT	Hiệp định chung về thuế quan và thương mại (gọi tắt là: Hiệp định GATT)
GTT01	Hệ thống phần mềm quản lý giá tính thuế của ngành Hải quan (hoạt động từ tháng 9/2011 đến nay)
GTT22	Hệ thống phần mềm quản lý giá tính thuế của ngành Hải quan (hoạt động từ năm 2004 đến tháng 9/2011)
IMF	Quỹ tiền tệ quốc tế
ITO	Tổ chức thương mại quốc tế
NK	Nhập khẩu
PSI	Hiệp định kiểm định trước khi xếp hàng lên tàu
TCCV	Uỷ ban về kỹ thuật xác định trị giá Hải quan
WB	Ngân hàng thế giới
WCO	Tổ chức Hải quan thế giới
WTO	Tổ chức thương mại thế giới
XK	Xuất khẩu
XNK	Xuất nhập khẩu

## **DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU**

<b>Bảng 1.1:</b> Số thu thuế từ hàng xuất nhập khẩu giai đoạn 2006 – 2011	<b>31</b>
<b>Bảng 3.1:</b> Số cán bộ làm công tác giá ngành Hải quan giai đoạn 2006 – 2011	<b>60</b>
<b>Bảng 4.1:</b> Số thu thuế của ngành Hải quan giai đoạn 2006 – 2011	<b>72</b>
<b>Bảng 4.2:</b> Số Thuế điều chỉnh tăng thay đổi thời điểm làm thủ tục hải quan giai đoạn 2008 – 2011	<b>79</b>
<b>Bảng 4.3:</b> So sánh tỷ lệ các tờ khai phải điều chỉnh trị giá tính thuế tại thời điểm làm thủ tục hải quan giai đoạn 2006 -2011	<b>80</b>
<b>Bảng 4.4:</b> Kết quả tham vấn thành công giai đoạn 2006-2007 và 2008 – 2009	<b>83</b>
<b>Bảng 4.5:</b> Kết quả tham vấn thành công của toàn ngành Hải quan năm 2010-2011	<b>84</b>
<b>Bảng 4.6:</b> Số thuế điều chỉnh tăng sau tham vấn của toàn ngành Hải quan trong giai đoạn 2008-2011	<b>84</b>
<b>Bảng 4.7:</b> Số thuế truy thu từ giá tính thuế hàng nhập khẩu của hoạt động kiểm tra sau thông quan	<b>88</b>